

Số: 227/2017/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 06 tháng 9 năm 2017

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào các Điều 28; 35; 48; 147; 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào các Điều 81; 82; 83; 110; 116; 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp đề nghị thay đổi mức góp cấp dưỡng nuôi con sau khi đã ly hôn thụ lý số: 289/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2017.

#### **XÉT THẤY**

Việc thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Thanh H, năm sinh 1982.

Nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn M, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Phạm Thanh H có nghĩa vụ góp cấp dưỡng nuôi con chung (là Phạm Anh H sinh ngày 10/08/2013), theo định kỳ cho chị H với mức 500.000đ/01 tháng để chị H nuôi con. Kể từ tháng 10/2017 đến khi con tròn 18 tuổi.

- Về án phí: Anh Phạm Thanh H xin chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con; hoàn trả anh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0004005 ngày 21/8/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất 10%/năm đối với khoản tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang.
- Các đương sự.
- Lưu

**Thẩm phán**

**Thân Trọng Khôi**